

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT THAM GIA TẠI CÁC ĐIỂM THI  
KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA - KHÓA NGÀY 22/06/2017**

(Đính kèm Quyết định số 1154/QĐ-GDDT-TC ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo)



| STT | Họ và tên giáo viên |        | Chức vụ        | Ngày sinh  | Môn dạy   | Chức vụ Điểm thi | Điểm thi        |  |
|-----|---------------------|--------|----------------|------------|-----------|------------------|-----------------|--|
| 1   | Trần Thanh          | Bình   | Hiệu trưởng    | 10/11/1977 | Vật Lí    | Trưởng điểm thi  | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 2   | Phạm Thị Mỹ         | Hạnh   | Tổ trưởng      | 21/01/1988 | Sinh học  | Thư ký 1         | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 3   | Huỳnh Ngọc Trâm     | Anh    | Giáo viên      | 25/07/1993 | Ngữ văn   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 4   | Ngô Hoàng           | Anh    | Giáo viên      | 21/08/1976 | Địa Lí    | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 5   | Liêu Ngọc           | Bình   | Giáo viên      | 21/11/1993 | Lịch sử   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 6   | Nguyễn Hải          | Đăng   | Giáo viên      | 12/09/1994 | TDTT      | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 7   | Nguyễn Bá           | Đạt    | Giáo viên      | 17/06/1981 | TDTT      | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 8   | Nguyễn Thị Bích     | Hằng   | Giáo viên      | 20/12/1983 | Sinh học  | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 9   | Nguyễn Thị Thanh    | Hòa    | Giáo viên      | 14/02/1992 | Sinh học  | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 10  | Huỳnh Phước         | Long   | Giáo viên      | 08/11/1991 | TDTT      | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 11  | Tạ Hùng             | Nam    | Giáo viên      | 21/04/1989 | Vật Lí    | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 12  | Phạm Thị Phương     | Ngọc   | Giáo viên      | 30/04/1990 | Ngữ văn   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 13  | Phùng               | Nguyễn | Giáo viên      | 07/04/1974 | Vật Lí    | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 14  | Lê Hoàng            | Phúc   | Giáo viên      | 18/04/1994 | Hóa học   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 15  | Lê Nguyễn Minh      | Phương | Giáo viên      | 23/06/1993 | Vật Lí    | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 16  | Nguyễn Minh         | Tâm    | Giáo viên      | 29/08/1988 | Tin Học   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 17  | Đỗ Nhật             | Tân    | Giáo viên      | 02/10/1971 | Toán      | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 18  | Lý Đức              | Thanh  | Giáo viên      | 24/06/1984 | TDTT      | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 19  | Lê Dung Yến         | Thị    | Giáo viên      | 08/05/1993 | Tiếng Anh | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 20  | Huỳnh Văn           | Thọ    | Giáo viên      | 01/06/1994 | Tin Học   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 21  | Lê Thụy Ngọc        | Trâm   | Giáo viên      | 24/04/1994 | Hóa học   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 22  | Lê Anh              | Tuyền  | Giáo viên      | 23/05/1983 | Tiếng Anh | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 23  | Nguyễn Thị Mộng     | Tuyền  | Giáo viên      | 13/04/1984 | Hóa học   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 24  | Nguyễn Thị          | Yến    | Giáo viên      | 25/01/1994 | Ngữ văn   | Cán bộ coi thi   | THPT Ngô Gia Tự |  |
| 25  | Kim Nguyễn Quỳnh    | Giao   | P. Hiệu trưởng | 10/11/1983 | Hóa học   | Trưởng điểm thi  | Dự bị, thay thế |  |
| 26  | Vương Thị Thanh     | Phương | Tổ trưởng      | 04/04/1983 | Ngữ văn   | Cán bộ coi thi   | Dự bị, thay thế |  |
| 27  | Đặng Phương         | Anh    | Giáo viên      | 27/02/1994 | GD&CD     | Cán bộ coi thi   | Dự bị, thay thế |  |

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT THAM GIA TẠI CÁC ĐIỂM THI  
KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA - KHÓA NGÀY 22/06/2017**

(Đính kèm Quyết định số 1154/QĐ-GDDT-TC ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo)



| STT | Họ và tên giáo viên | Chức vụ | Ngày sinh | Môn dạy    | Chức vụ Điểm thi | Điểm thi       | Ghi chú         |
|-----|---------------------|---------|-----------|------------|------------------|----------------|-----------------|
| 28  | Lưu Thị Hồng        | Duyên   | Giáo viên | 01/07/1990 | Hóa học          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 29  | Hoàng Thị Hồng      | Hà      | Giáo viên | 20/12/1989 | Toán             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 30  | Nguyễn Thị Thu      | Hà      | Giáo viên | 11/08/1985 | GDCD             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 31  | Nguyễn Thị          | Hằng    | Giáo viên | 04/04/1987 | Toán             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 32  | Nguyễn Trung        | Hiếu    | Giáo viên | 26/11/1993 | Vật Lí           | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 33  | Phan Tất            | Hòa     | Giáo viên | 25/06/1983 | Hóa học          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 34  | Trịnh Văn           | Khoát   | Giáo viên | 03/06/1981 | Ngữ văn          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 35  | Nguyễn Thị          | Lan     | Giáo viên | 10/10/1987 | Ngữ văn          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 36  | Hồng Hoàng          | Lê      | Giáo viên | 25/08/1994 | TDTT             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 37  | Du Quế              | Lộc     | Giáo viên | 23/09/1994 | TDTT             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 38  | Nguyễn Thị Tôn      | Nghi    | Giáo viên | 19/06/1987 | Lịch sử          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 39  | Trần Trung          | Nguyên  | Giáo viên | 31/03/1991 | Địa Lí           | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 40  | Lê Thị              | Ninh    | Giáo viên | 01/09/1985 | Lịch sử          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 41  | Đinh Thị Thu        | Phương  | Giáo viên | 01/06/1993 | Vật Lí           | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 42  | Huỳnh Thế           | Phương  | Giáo viên | 04/03/1986 | Vật Lí           | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 43  | Trần Thị Hồng       | Thắm    | Giáo viên | 07/04/1982 | Hóa học          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 44  | Lê Thị Hoài         | Thương  | Giáo viên | 26/05/1989 | Toán             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 45  | Thạch Thanh         | Tiền    | Giáo viên | 04/08/1987 | Toán             | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 46  | Huỳnh Thị Bảo       | Trân    | Giáo viên | 06/07/1993 | Tiếng Anh        | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 47  | Phạm Thị Thu        | Trang   | Giáo viên | 09/07/1984 | Ngữ văn          | Cán bộ coi thi | Dự bị, thay thế |
| 48  | Trương Ngọc Lê      | Khanh   | Nhân viên | 29/06/1992 | Không dạy        | Thư ký 1       | Dự bị, thay thế |

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT THAM GIA TẠI CÁC ĐIỂM THI  
KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA - KHÓA NGÀY 22/06/2017**

(Đính kèm Quyết định số 1154/QĐ-GDDT-TC ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| STT | Họ và tên giáo viên | Chức vụ | Ngày sinh | Môn dạy | Chức vụ Điểm thi | Điểm thi | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------|-----------|---------|------------------|----------|---------|
|-----|---------------------|---------|-----------|---------|------------------|----------|---------|

**Tổng cộng danh sách có: 48 cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia tại điểm thi.**

Trong đó gồm: 2 trường điểm thi; 0 P. Trường điểm thi 1; 0 P. Trường điểm thi CSVN; 2 Thư ký điểm thi; 44 CB coi thi; 0 nhân viên làm nhiệm vụ tại Hội đồng coi thi.

**Lưu ý:**

- Ban Lãnh đạo Điểm thi có mặt lúc 7 giờ 30 ngày 20/6/2017 tại Điểm thi;
- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có mặt lúc 7 giờ 30 ngày 21/6/2017 tại Điểm thi.
- **Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về sự vắng mặt của CB, GV, NV được cử làm công tác tại Điểm thi.**
- Trường hợp nếu có thay đổi CB coi thi phải có văn bản đề nghị thay thế của Thủ trưởng đơn vị và phải được Ban chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo thông qua (ký duyệt);
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên có tên trong danh sách dự bị, thay thế chỉ được điều động trong những trường hợp khẩn cấp, đột xuất.

